Bài 1: Chia động từ thì Hiện tại tiếp diễn để nói về những dự định, kế hoạch trong tương lai.

1. Sue……..(come) to see us tomorrow.
2. I …….(not work) this evening.
3. My friends …….(travel) to York at the weekend.
4. She …….(leave) at 3 o'clock .
5. Our grandmother…….(visit) us at Christmas.
6. He ……(pick) me up at one o'clock.
7. I……..(visit) my grandmother next summer.
8. What……we ……(prepare) for dinner?
9. Where……you…….(go) for your vacation.
10. My father……..(drive) to Manchester on Friday.

Bài 2: Dựa vào gợi ý trong ngoặc, hãy trả lời các câu hỏi dưới đây để nói về kế hoạch vào tuần sau của Ms. Kim. Đừng quên sử dụng cấu trúc câu thì hiện tại tiếp diễn.

1. What is Kim doing on Monday evening? (to meet Tom)

_____

2. What is she doing on Tuesday afternoon? (to look after Carol's kids)

_____

3. What is she doing on Tuesday evening? (play badminton)

_____

4. What is she doing on Wednesday morning? (see the dentist)

_____

5. What is she doing on Wednesday evening? (work late)

_____

6. What is she doing on Thursday afternoon? (pick up Jen from the airport)

_____

7. What is she doing on Friday evening? (go to a concert)

_____

8. What is she doing on Saturday morning? (go on a sight-seeing tour with Jen).

_____

9. What is she doing on Saturday evening? (organise a party)

_____

10. What is she doing on Sunday morning? (take Jen to the airport)

_____

LIVEWORKSHEETS